

### THÔNG BÁO

#### Kết quả đơn vị nộp hồ sơ Tư vấn đo đạc lập bản đồ địa chính, kiểm kê tài sản gắn liền với đất

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, ngày 10/4/2019 của Chính phủ về việc sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;
- Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 củ Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Luật Đo đạc và Bản đồ ngày 14/6/2018;
- Căn cứ Nghị định 27/2019/ NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ;
- Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
- Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai;
- Căn cứ Thông tư 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về Tài nguyên và Môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/07/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;
- Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;
- Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;



- Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính;

- Căn cứ Thông báo số 183/TB-CCTHADS ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy thông báo về việc lựa chọn đơn vị Tư vấn đo đạc lập bản đồ địa chính, kiểm kê tài sản gắn liền với đất (xác minh tài sản thi hành án) để thực hiện việc cưỡng chế thi hành án. Địa điểm tại xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (diện tích theo giấy chứng nhận là 674.465m<sup>2</sup>).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum thông báo đến:

- **Bên được thi hành án:** Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam ( BIDV)- Chi nhánh Phú Tài. Người được ủy quyền ông **Đào Quang Đạt** Địa chỉ: 340 đường Lạc Long Quân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Bên phải thi hành án:** bà Bùi Thị Quy, địa chỉ 839, Lũy bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Thanh Liêm địa chỉ: 576 Lũy bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

**Hết thời hạn nộp hồ sơ có 01 (một) Công ty TNHH TĐ Nam Việt.** (Địa chỉ: 606 Hùng Vương – P.Quang Trung – TP.Kon Tum – Tỉnh Kon Tum) thực hiện nộp hồ sơ theo Thông báo số 183/TB-CCTHADS ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy về việc lựa chọn đơn vị Tư vấn đo đạc lập bản đồ địa chính, kiểm kê tài sản gắn liền với đất (xác minh tài sản thi hành án) để thực hiện việc cưỡng chế thi hành án. Giá đề nghị thực hiện hợp đồng là: **247.000.000** đồng ( Hai trăm bốn mươi bảy triệu đồng).

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy thông báo cho đương sự biết đến hết **ngày 03/08/2023**, nếu không thực hiện nghĩa vụ phải thi hành án. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy sẽ tiến hành lựa chọn đơn vị Tư vấn đo đạc lập bản đồ địa chính, kiểm kê tài sản gắn liền với đất (xác minh tài sản thi hành án) để thực hiện việc cưỡng chế thi hành án nêu trên.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Cục;
- Công ty TNHH TĐ Nam Việt;
- Lưu: VT (HS vụ Quy).



**Lê Trọng Quang**